

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HS-PT

Ngày 25-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương.

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 25 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 264/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Lê Minh T. Do có kháng cáo của bị cáo Lê Minh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 235/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Minh T sinh năm 1993 tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp Đ, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký tạm trú: nhà trọ Lê Huy Q, tổ D, khu phố H, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh C và bà Nguyễn Thị C1; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra còn có 01 người đại diện hợp pháp bị hại không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Tiền làm công nhân tại khu phố H, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương và tạm trú cùng bạn gái tại nhà T thuộc khu phố F, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Ngày 29/4/2022, Lê Minh T đi làm tại Công ty, do nghỉ lễ 30/4 nên Công ty cho công nhân nghỉ lúc 14 giờ. Sau khi ở Công ty về, bị cáo đến nhà trọ của bạn ở gần Công ty uống bia từ khoảng 14 giờ 30 đến khoảng gần 17 giờ bị cáo về nhà trọ của bố mẹ ở khu phố H, phường U chơi. Đến khoảng hơn 18 giờ bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 68N1-337.xx để về nhà T thuộc khu phố F, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 19 giờ, khi đến đoạn đường Đ thuộc khu phố B, phường V, thành phố T, do có 01 xe tải chạy phía trước nên T điều khiển xe ra khoảng giữa đường nhằm vượt xe tải, do thời điểm này có mưa nên T bị nước mưa vào mắt, ảnh hưởng quan sát nên va chạm vào xe mô tô biển số 69F5-08xx do ông Nguyễn Văn L điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại, gây tai nạn giao thông. Hậu quả, ông L bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C3 đến ngày 03/5/2022 thì tử vong, T bị chấn thương gãy xương cẳng chân trái, gãy xương hàm trên, nứt thành trước xoang trán, bị bất tỉnh, 02 xe mô tô bị hư hỏng. Vụ việc được người dân trình báo đến Công an phường V.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường V báo cáo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng. Bề rộng đoạn đường đo được là 7,0m, có vạch kẻ nét liền phân phần đường, mỗi phần đường rộng 3,5m.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 68N1-337.xx;
- 01 xe mô tô hiệu DAMSEL, biển số 69F5-08xx;

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 542/2022/GDPY ngày 02/8/2022 của Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh B, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn L bị chấn thương sọ não, dập não xuất huyết lan tỏa mức độ nặng, chèn ép não gây ngưng tim, ngưng thở dẫn đến tử vong.

Tại Kết luận giám định số 195/KL-KTHS(CH) ngày 17/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh B, kết luận: Cơ chế hình thành dấu vết giữa hai phương tiện là: Phần phía trước bên phải đầu xe mô tô biển số 68N1-337.xx va chạm vào phần phía bên phải xe mô tô biển số 69F5-08xx theo hướng ngược chiều làm hai xe mô tô đổ ngã và chạm với mặt đường, tạo ra dấu vết trên phương tiện. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là khu vực giữa hai đầu xe mô tô tại hiện trường.

Tại Công văn số 330/PC09 ngày 15/8/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh B về việc giải thích Kết luận giám định số 195/KL-KTHS(CH) ngày 17/6/2022, xác định: Hai phương tiện khi xảy ra va chạm trên phần đường bên phải của đường Đ thuộc khu phố B, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương hướng đi từ ngã ba ấp F đến đường Đ.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 30/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B, xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Lê Minh T là 24,74 mmol/L.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T, kết luận: Xe mô tô biển số 69F5-08xx bị thiệt hại sau tai nạn ngày 29/4/2022 là 1.611.000 đồng.

Xe mô tô biển số 68N1-337.xx của Lê Minh T là do bị cáo đứng tên đăng ký xe. Đối với xe mô tô biển số 69F5-08xx, kết quả tra cứu thể hiện do ông Dương Hoàng C2, ngụ phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Qua xác minh xác định ông C2 không có theo địa chỉ đã đăng ký phương tiện. Kết quả tra cứu xe máy vật chứng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B thể hiện, xe mô tô biển số 69F5-08xx không có trong dữ liệu xe vật chứng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành thông báo truy tìm chủ sở hữu xe máy trên Đài truyền thanh thành phố T nhưng không có kết quả.

Về phân trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Minh T thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền bồi thường, đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn T1 không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Minh T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 235/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/10/2023, bị cáo Lê Minh T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt theo mức thấp nhất của khung hình phạt là 01 (một) năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Minh T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp, bổ sung tài liệu giảm nhẹ nào mới. Bị cáo Lê Minh T khi tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô lấn trái, đi sai làn đường quy định là vi phạm Luật Giao thông đường bộ có thể gây nguy hiểm cho người khác nhưng do cầu thả, xem thường pháp luật mà vi phạm và hành vi của bị cáo đã gây nên hậu quả chết 01 người là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, và nhất là tại thời điểm xảy ra tai nạn bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định và trong hơi thở có nồng độ cồn 24,74mmol/l. Do đó, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với 02 tình tiết định khung được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp không nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 235/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: bị cáo Lê Minh T không có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 14 giờ ngày 29/4/2022, Lê Minh T uống bia cùng bạn làm chung Công ty. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo T điều khiển xe mô tô 68N1-337.xx (xy lanh trên 50 cm³) lưu thông trên đường từ hướng phường V, khi đến đoạn đường Đ thuộc khu phố B, phường V, thành phố T, do có 01 xe tải chạy phía trước nên bị cáo T có hành vi điều khiển xe vượt trái thiếu quan sát dẫn đến va chạm vào xe mô tô biển số 69F5-08xx do ông Nguyễn Văn L điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại, gây tai nạn giao thông. Hậu quả: ông L bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C3 đến ngày 03/5/2022 thì tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”. Bị cáo không có giấy phép lái xe, trong hơi thở có nồng độ cồn 24,74mmol/l. Bị cáo nhận thức được hành vi lấn trái, đi sai

làn đường là vi phạm Luật Giao thông đường bộ có thể gây nguy hiểm cho người khác nhưng do cầu thả, xem thường pháp luật mà vi phạm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, gây chết 01 người. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt theo mức thấp nhất của khung hình phạt là 01 (một) năm tù, Hội đồng xét xử xét thấy: tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Bị cáo Lê Minh T khi tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, khi điều khiển xe mô tô không giấy phép lái xe theo quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, đi sai làn đường quy định hậu quả làm một người chết. Xét thấy tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương ngày càng nhiều và phức tạp. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và toàn xã hội. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp không nặng, do đó yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 235/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 235/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương;

2. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo,
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- UBND xã Vĩnh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VT (3), hồ sơ vụ án, NMT, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức